

FARMER CHARACTER IN NGOC GIAO PROSE

Nghiêm Thi Ho Thu

TNU - University of Science

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	06/4/2021	With a pure heart and profound humanity, Ngoc Giao's prose has gone to the end of human suffering and loss to speak up to express, to show sympathy, and to protect many forms of people in society. In the world of character of the writer, the peasants who had endured the tragedies of the times and personal tragedies were portrayed in a very mundane but highly emotional way. It leads to a richer reflection of the plight of Vietnamese farmers in the first half of the twentieth century. Via surveys, statistics, analyzes and comparisons of the world of characters in the Ngoc Giao's prose, we initially realized that Vietnamese farmers were very truthful and touched by tragedies such as the tragic drama of poor life; the tragedy rejected and endured isolation, compassion; the tragedy must leave the hometown, country.
Revised:	04/5/2021	
Published:	11/5/2021	
KEYWORDS		
Prose		
Ngoc Giao		
Characters		
Farmer		
Vietnamese literature		

NHÂN VẬT NÔNG DÂN TRONG VĂN XUÔI NGỌC GIAO

Nghiêm Thị Hồ Thu

Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	06/4/2021	Văn xuôi Ngoc Giao đã đi đến tận cùng nỗi đau, sự mất mát của con người để nói lên tiếng nói chia sẻ, thông cảm, bênh vực với rất nhiều kiểu người trong xã hội bằng một tâm lòng chân thành và nhân văn sâu sắc. Trong thế giới nhân vật của nhà văn, người nông dân với những bi kịch của thời đại và bi kịch cá nhân hiện lên rất đời thường nhưng vô cùng xúc động góp phần phản ánh phong phú hơn số phận của người nông dân Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỉ XX. Qua khảo sát, thống kê, phân tích, so sánh thế giới nhân vật trong văn xuôi Ngoc Giao, chúng tôi bước đầu nhận thấy, người nông dân Việt Nam đã hiện lên khá chân thực và xúc động với bi kịch về cuộc sống nghèo khó; Người nông dân phải đối diện với bi kịch bị chối bỏ, cô đơn, trầm ẩn; Người nông dân với bi kịch li hương, rời xa đất đai, đồng ruộng.
Ngày hoàn thiện:	04/5/2021	
Ngày đăng:	11/5/2021	
TỪ KHÓA		
Văn xuôi		
Ngoc Giao		
Nhân vật		
Nông dân		
Văn học Việt Nam		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4279>

Email: thunth@tnus.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

136

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Mở đầu

Văn xuôi Ngọc Giao đã đi đến tận cùng nỗi đau, sự mất mát của con người với những số phận phải rời xa những gì là thân quý, thiêng liêng nhất, phải bán thân mình một cách rẻ mạt và những cái chết thương tâm. Hình thành trên cơ sở thời đại, hoàn cảnh gia đình và nhân cách, cá tính, đặc điểm văn chương Ngọc Giao thống nhất với dòng văn trữ tình, hoài cảm xen lẫn hiện thực, luôn đứng về phía những người nghèo khổ bất hạnh. Ông cũng là người đã nói lên tiếng nói chia sẻ, thông cảm, bênh vực với rất nhiều kiểu người trong xã hội với một tấm lòng chân thành và trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của họ, nhất là những người nông dân, người trí thức, văn nghệ sĩ và những người nghèo khổ dưới đáy xã hội, những con người đời thường với những niềm trăn trở rất nhân văn [1], [2]. Từ những em nhỏ đến người già neo đơn, từ những người đàn ông đến những người phụ nữ, từ nông dân nghèo đến trí thức, từ những con người miền xuôi đến những con người nơi miền ngược đã được tác giả quan sát từ nhiều góc độ các trạng huống đời thường, những câu chuyện tình yêu cho đến những cái chết thương tâm. Với quan niệm nghệ thuật tiên bộ, chân chính, nhà văn Ngọc Giao đã xây dựng lên thế giới nhân vật phong phú với nhiều nguồn cảm hứng tạo nên những tác phẩm giàu tính hiện thực và nhân văn sâu sắc [3]-[5]. Trong tác phẩm Ngọc Giao, cái chết dường như luôn cận kề, bị kịch vây quanh, nhưng dù thế nào nhân vật của ông vẫn phảng phất một quyết tâm phải sống và cố sống [6].

Nhân vật là phương tiện cơ bản để nhà văn có thể khái quát hiện thực một cách hình tượng. Nhà văn xây dựng lên các nhân vật để thể hiện nhận thức của mình về một cá nhân, một loại người hay một vấn đề hiện thực nào đó mà mình đã gặp gỡ, đã chứng kiến hay trải nghiệm. Nhân vật sẽ dẫn người đọc vào thế giới của một thời kì lịch sử xã hội, khám phá những mảnh đời, những số phận, những tính cách góp phần thể hiện đề tài, tư tưởng của nhà văn. Thế giới nhân vật trong văn xuôi Ngọc Giao khá phong phú, phản ánh được diện mạo của thời đại trong biến thiên của lịch sử và xu hướng của loại hình nhân vật văn học hiện đại. Trong thế giới nhân vật của ông, người nông dân với những bi kịch của thời đại và bi kịch cá nhân hiện lên đời thường nhưng cũng vô cùng xúc động góp phần phản ánh phong phú hơn số phận của người nông dân Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỉ XX. Đó là vấn đề cần được nghiên cứu tìm hiểu để thấy được cảm quan hiện thực của nhà văn và giá trị nhân văn trong các tác phẩm của Ngọc Giao khi viết về đề tài nông thôn và người nông dân Việt Nam.

Cùng với các tác giả như Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Nam Cao, Kim Lân..., những trang văn của Ngọc Giao viết về người nông dân đã góp phần hoàn thiện thêm bức chân dung về người nông dân Việt Nam thế kỉ XX với những dấu ấn mang tính thời đại và lịch sử. Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan, thế giới nghệ thuật trong văn xuôi Ngọc Giao nói chung và hình ảnh người nông dân trong văn xuôi của ông nói riêng vẫn là vấn đề bỏ ngỏ chưa được nghiên cứu hệ thống và cụ thể. Đó chính là khoảng trống tri thức khiến chúng tôi thực hiện nghiên cứu này.

Trong khuôn khổ giới hạn của bài viết này, chúng tôi hướng đến việc tìm hiểu khái quát nhân vật nông dân trong văn xuôi Ngọc Giao với những đặc điểm cơ bản trong tính cách, số phận. Từ đó, góp phần thấy rõ thế giới nhân vật của nhà văn và những giá trị nhân văn mà tác giả muốn gửi gắm trong các tác phẩm của mình. Kết quả nghiên cứu cũng giúp cho người đọc bổ sung thêm một góc nhìn về người nông dân Việt Nam trong hệ thống các tác phẩm cùng viết về đề tài này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng một số thao tác và phương pháp chủ đạo như: khảo sát, thống kê, phân tích, so sánh thế giới nhân vật trong văn xuôi Ngọc Giao. Đồng thời, chúng tôi đã vận dụng kết hợp các lí thuyết của phương pháp nghiên cứu thi pháp học, tự sự học, nghiên cứu liên ngành... để giải quyết vấn đề đặt ra.

3. Kết quả nghiên cứu

Đọc văn xuôi Ngọc Giao, chúng ta thấy hiện lên khung cảnh thôn quê chân thực như nó vốn có, một trạng thái nguyên sơ và hoang dã gần như chưa chịu tác động ảnh hưởng gì của đời sống

thành thị. Trên nền trời yên bình thôn dã ấy, người nông dân sống chân chất với văn hóa làng quê, với cuộc sống đói nghèo như nó vẫn tồn tại bấy lâu nay. Cuộc sống người nông dân diễn ra bình lặng sau rặng tre làng, bên bờ ao với bè rau muống, rau rút, dưới ánh trăng cao vút ngọn cau, sà xuống bờ rào đâm bụi, xuống đầu các cô gái tơ nói cười ríu rít. Những cô gái đang tuổi thanh xuân trong *Đời Tư Lã Bố* sống trong vòng tay mẹ với những bài học đầu đời, chăm chỉ làm ăn kiếm sống qua ngày khi cuộc sống có nhiều sa sút về kinh tế. Đó còn là khung cảnh *Nhà quê* gần gũi giản dị với những cánh đồng, vạt cỏ cầu ao, nếp nhà quen thuộc, với không khí thoảng mùi hoa lá, hương cau, hoa chanh, gió đồng, tiếng cào cào tanh tách, tiếng sàng gạo, tiếng gà con... cùng tình người ấm áp, thân thương. Làng quê là nơi đáng nhớ và đáng sống trong tâm trí biết bao người. Nhưng ở nơi đó, người nông dân cũng phải đối diện với nhiều bi kịch. Người nông dân trong văn xuôi Ngọc Giao vừa là những đại diện mang đặc trưng của thời đại vừa ân chứa và lưu giữ nét thuần phong mỹ tục, tính cách dân quê. Sự kết hợp hài hòa những đặc tính đó đã tạo nên nét chung và riêng trong văn xuôi Ngọc Giao khi viết về đề tài nông thôn và nông dân.

3.1. Người nông dân với bi kịch nghèo khó

Như biết bao người nông dân Việt Nam đương thời, người nông dân trong văn xuôi Ngọc Giao cũng luôn phải đối diện với *bi kịch nghèo khó*. Dưới gốc đa, sân đình người nhà quê sống chân chất, hiền lành, nghĩa tình chịu thương chịu khó. Họ yêu đất, yêu làng tha thiết chăm chỉ lao động kiếm sống nhưng cảnh nghèo vẫn trói buộc. Ngọc Giao đã thật đau lòng khi chọn thời điểm mà người ta sẽ phải cố gắng sung túc nhất trong năm để miêu tả cảnh nghèo đáng thương của người nông dân đó là ngày Tết. Theo văn hóa cổ truyền người Việt, dù quanh năm khô cực thiếu thốn ra sao ngày Tết cũng phải tươm tất để cầu cho một năm mới tốt lành, no đủ. Thế nhưng ngày tết của lão Cù trong truyện *Ba ngày tết của lão bán săng* "túp lều gianh heo hút của lão bán săng không có hoa, không có pháo, chỉ có gió mưa lùa vào, buồn như quán chợ hoang. Lão Cù ngồi lẩm li suốt ba ngày xuân, không nhúc nhích, vò rượu vơi ử trong lòng. Tôm thì ngồi co ro bên con sông, con sông đào nước lạnh chảy thờ ơ" [7, tr.186]. Trước đây, vợ chồng lão lao động cật lực "hì hục làm cả ban đêm. Hai vợ chồng cố đẩy cửa, xẻ gỗ. Chồng bào, vợ đục, cái nóng ngày hè bốc như hơi than lửa dưới mái gianh lụp xụp, hai vợ chồng lau mồ hôi, nhìn nhau một cách mệt nhọc, lại bào, lại đục" [7, tr.182]. Vậy mà lão vẫn phải sống xa lánh mọi người, khó khăn cả vật chất và thiếu thốn tinh thần vì chỉ có thể sống bằng cái nghề người ta không ai thích mà chỉ cần mới đến. Một khát khao hòa nhập, thoát nghèo, một nỗi buồn lan tỏa trong những ngày mà lẽ ra con người được quyền vui vẻ, chúc tụng, hạnh phúc nhất trải dài từ đầu đến cuối truyện. Đó còn là cảnh triền miên trong kiếp con nợ với nhiều thiệt thòi của vợ chồng anh Tư trong *Ra tỉnh* dù cho vợ chồng anh quanh năm vất vả cấy trồng.

Bên cạnh lão Cù là những người sống bằng những nghề nguy hiểm khác ngoài nghề nông truyền thống đó là anh Hai Phiên trong truyện *Người bắt rắn*. Vốn là đồ tể nhưng thời no cơm ấm cật không còn "đói, anh xoay nghề đi bắt rắn... Anh bắt con rắn như trẻ con bắt con dế mèn cho chơi nhau" [8, tr.351]. Thế rồi nghề hại người, rắn bắt mãi cùng hết, một hôm vào bắt rắn ở miếu Linh anh đã bị rắn mổ mắt và trở thành người đui một mắt. Anh không cam chịu lại xoay ra nghề gánh thuê ở ga tàu để làm một lương dân nhưng vẫn phải tiếp tục sống quãng đời đời đời khổ trong túp lều gianh khốn khổ bám sát vào mặt đất. Hai Phiên đã cố gắng hết sức mình để sống một cuộc đời ý nghĩa nhưng sự cố gắng ấy lại đưa anh vào những hoàn cảnh khó khăn hơn với thân phận một người tàn tật.

Cũng giống như những người nông dân đương thời từng xuất hiện trong các tác phẩm của Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Nam Cao..., người dân ở làng quê Việt trong văn xuôi Ngọc Giao cũng phải lần hồi sớm hôm, xoay sở nhiều cách để lo từng bữa ăn nhưng cuộc sống vẫn luôn phải đối diện với nghèo đói, chông chênh và vất vả, khó khăn chồng chất khó khăn. Không đi sâu khai thác những mâu thuẫn xã hội hay cách thức áp bức, nhưng đằng sau những cảnh sống cơ cực, đáng thương của người dân quê là tiếng nói phản kháng nhân văn lên án kẻ thù và hiện thực xã hội đương thời. Và từ làng quê cũng nhiều người phải ngậm ngùi xa quê ra thành thị kiếm sống với nhiều nghề vất vả, cơ cực.

3.2. Người nông dân đối diện với bi kịch bị chối bỏ, cô đơn, trầm ẩn

Vốn bản tính hiền lành thuần chất, suy nghĩ, lối sống đơn giản nhưng trong bối cảnh xã hội mới, người nông dân cũng bắt đầu phải đối diện với bi kịch *bị chối bỏ, cô đơn, trầm ẩn*. Làng quê yên bình với những người bạn thiên nhiên quen thuộc trắng suông gió mát, mái rạ đơn sơ, hàng rào râm bụt, gốc gạo đầu làng, ruộng mạ xanh rờn chẳng làm vơi đi nỗi buồn và cảnh ngộ trở trêu của người nông dân. Sự đối lập giữa thiên nhiên cứ êm ả còn lòng người đầy trầm ẩn, đấu tranh được hiện lên qua các tác phẩm như *Yên hoa*, *Đào Châu*, *Con chim bạc má*, *Hoa gạo ven sông*... Trải qua những thăng trầm của cuộc đời, những người con vốn xuất thân từ nông thôn, căn gốc nông dân chân lấm tay bùn lại trở về với quê hương mong được hơi ấm của quê hương vỗ về, giải tỏa nỗi nhớ niềm đau. Ở nơi đó có những con người nghĩa tình, dù cuộc sống còn nghèo đói nhưng họ vẫn giữ đạo lý "lá lành đùm lá rách". Mặc dù được người làng vỗ về hỏi han thân mật, trầm trở thán phục bởi nhan sắc và sự dịu dàng của cô nhưng Quế trong *Yên hoa* vẫn mang trong mình một nỗi buồn da diết bởi duyên phận dở dang, gia đình chia lìa đôi ngả, phải sống trong dày vò thân phận con hát sáng tắm rửa sạch sẽ, chiều đưa đón đàn ca. Quê hương vỗ về an ủi chị khi nhớ đến những ngày xưa sống ở quê nhà nhưng cũng làm chị càng thêm xót xa, tiếc nuối với cái ảo danh Bà phủ. Từ một người thôn nữ hiền lành đẹp người đẹp nết, Quế đã bị cuộc đời xô đẩy trở thành nạn nhân của xã hội với những bi kịch về tình duyên. Cũng giống Quế, Đào Châu, Tuyên trong truyện *Con chim bạc má*, người vợ trong *Hoa gạo ven sông* cũng trở về quê sau những bấn loạn cuộc đời, bất hạnh và chán chường. Tuy những cảnh ngộ khác nhau nhưng họ đều có điểm chung là những người tốt nết, có nhiều ưu điểm, đáng được trân trọng, được hưởng hạnh phúc. Làng quê vốn đã cho họ những ước mơ thời con gái thật đẹp nhưng lang bạt thị thành đô hội nay trở về giữa tổ ấm xưa, giữa những gì đơn giản và gần gũi nhất họ lại dâng lên trong mình những "khoảng cách". Quế thấy mình quá xa với những gì dân dã làng quê dù đã cố hòa nhập, Tuyên thấy thêm lạc lõng cô đơn, Đào Châu sống giữa sự xa lánh sợ hãi vì bệnh tật, nhân vật "tôi" (*Hoa gạo ven sông*) xa cách với quá khứ, với những con người cô lỡ bỏ qua để chọn làm chồng. Giữa cảnh quê êm đềm, người quê gần gũi thân thương họ vừa cảm thấy vui vui vừa thấy lòng mình thêm đối lập đến lạ. Nỗi buồn, sự bất lực khiến họ trở về để nhớ, để yêu hơn rồi lại ra đi vội vã với những câu hỏi còn bỏ ngỏ. "Hình như cô ý có điều gì không vui?" [7, tr.146].

Bi kịch đến với người nông dân khi họ không làm chủ được cuộc đời mình bởi thân phận người nghèo ở quê ra tỉnh. Vợ chồng anh Tư (*Ra tỉnh*) bấy lâu làm ăn chăm chỉ, rau cháo thương nhau sống qua ngày nhưng nợ nần vẫn chồng chất. Món nợ lâu ngày với nhà bà Phán vẫn còn mang nhưng ngày cưới con gái bà ngoài Hà Nội, họ vẫn phải gắng ăn vận bộ đồ đẹp nhất để đi dự với món quà cưới không may kiếm được là mấy con chim mắc bẫy chứ cũng chẳng có tiền mà mua. Nhưng rồi sau chuyến đi thủ đô về, trong lòng vợ chồng anh lại dâng lên bao trầm ẩn, xót xa vì phận người nghèo ra tỉnh bị ức hiếp, chà đạp.

Với giọng văn cảm thương, kết hợp giữa chất hiện thực và chất trữ tình, Ngọc Giao đã tạo nên sự khác biệt so với các nhà văn đương thời khi viết về những người dân quê chịu sự xô đẩy của hoàn cảnh nghèo khó. Trong sự biến đổi của kết cấu xã hội, sự thay đổi của không gian sống, mô hình xã hội mới giai đoạn đầu thế kỷ XX, những người dân quê đã có những dịch chuyển không gian sống và sinh hoạt, hoặc chuyển dịch vì một lý do bất đắc dĩ nào đó với hi vọng có thể thay đổi cuộc đời theo hướng tốt đẹp hơn. Sự tiếp xúc và dịch chuyển đó đã tác động và ảnh hưởng đến suy nghĩ, tính cách, tạo nên sự phức tạp hóa trong số phận của người dân quê khi họ trở thành những người vừa nghèo khổ về vật chất, vừa chịu sự đau đớn giằng xé về tinh thần. Họ đã phải nghĩ nhiều hơn, cảm xúc phức tạp hơn và cũng ẩn chứa nhiều hơn những ẩn ức không dễ xóa nhòa. Đó là chiều sâu nhân văn của tác giả khi viết về những người dân quê phải sống trong bi kịch bị chối bỏ, cô đơn, trầm ẩn.

3.3. Người nông dân với bi kịch li hương, rời xa đất đai, đồng ruộng

Trong vô vàn những khó khăn của cuộc sống, nỗi đau lớn nhất của người nông dân là *bi kịch li hương, rời xa đất đai, đồng ruộng*. Bi kịch lớn nhất của người nông dân là phải rời mảnh đất

chôn rau cắt rốn, nơi gắn với tổ tiên làng xóm thân thương và đồng ruộng đất đai không chỉ là sản nghiệp mà còn như một phần máu thịt và tâm hồn của họ. Với người nông dân, Đất chính là phương tiện sống, là một người bạn suốt đời, là suối nguồn yêu thương và lưu giữ những bóng hình không thể nào quên. Bất người nông dân phải lìa xa mảnh đất bờ tre hồ hậu, xa cánh đồng, bến nước, cây đa, cây gạo hay mái đình, ngôi chùa, rừng râm bụt, hàng cau... là như cướp đi quyền sống vốn dĩ phải có đã ăn sâu vào tiềm thức họ bao đời. Ở trên, chúng ta đã thấy những thân phận đáng thương của những người nông dân trên chính mảnh đất quê hương. Đó có thể là những người vẫn đang sinh sống ở làng quê và những người trở về với quê hương sau những ngày tháng lặn lội, bươn chải nơi đất khách quê người. Làng quê vốn dĩ như vòng tay mẹ hiền hòa vỗ về xoa dịu nỗi đau nhưng đối diện với làng quê những người con vốn xuất thân nông dân ấy cũng vẫn chạnh lòng xót xa với những nghịch cảnh không dễ gì giải quyết. Có những nghịch cảnh khiến người ta đau lòng rút ruột hơn tất cả đó là khi không còn làng quê để trở về, không còn tình làng nghĩa xóm, văn hóa làng quê, dấu ấn của quá khứ êm đềm với biết bao kỉ niệm. Đó là tâm trạng hụt hẫng đau đớn khi sa cơ lỡ vận phải tính chuyện bán hết ruộng vườn đất đai và nỗi đau xót của lão Bút quản gia trong truyện ngắn *Đất*, tiểu thuyết *Nhà quê* hay thương tâm, quần bách xót xa hơn khi làng vào tầm giặc bắn chiếm trở thành vùng tề, người nông dân buộc phải bỏ lại tất cả mà chạy giặc trong tiểu thuyết *Đất*. Yêu thương và gắn bó vô cùng với mảnh đất chôn rau cắt rốn nhưng người nông dân nhiều khi bất lực không tìm được lối thoát. Những mâu thuẫn giữa thực tế cuộc sống và tinh thần cứ diễn ra mà chưa tìm được sự giải thoát.

Không khổ suốt tháng quanh năm nhem nhuốc vì ruộng đất nhưng ông Bút lão bộc già nua của gia đình Thái trong truyện ngắn *Đất* và tiểu thuyết *Nhà quê* cả đời vẫn yêu những luống cày, làm bạn với con trâu, cái cày. Trong một chuyến trở về thăm quê với dự định sẽ bán đất bán nhà để làm ăn lớn, nhìn cảnh lao động vất vả của ông Bút, Thái cũng thấy thương xót, đau lòng. Cuộc sống làng quê tuy còn vất vả nhưng trong "không khí rộng rãi đượm mùi hoa lá, mùi đất ẩm, khiến Thái ngây ngất một đêm sống hiền lương" [9, tr.190]. Cái ý định cần tiền làm ăn muốn bán cả ruộng, nhà, đất của Thái trong chuyến trở về lần này như một tội đồ làm suy sụp tâm trí ông già Bút - người hai mươi năm khai hoang, cùng bố mẹ Thái xây dựng lên căn nhà với bao công sức. Song cái tình máu mủ, thiêng liêng với đất mẹ sẵn có trong con người xuất thân ở làng quê ấy đã khiến tâm trí Thái tỉnh ngộ. Suối nguồn yêu thương nơi làng quê như đã gột rửa và hồi thức tâm hồn Thái mở ra những sáng tạo mới, cảm hứng mới cho những dự định trong tương lai. Con người hai trong một ở Thái vừa là một nông dân vừa là trí thức đã được nhà văn gửi gắm những giá trị tư tưởng sâu sắc. Thênh thang mở rộng tâm hồn nơi thôn quê nhưng trong suy nghĩ những người trí thức gốc nông dân và những người nông dân thuần chất luôn chứa đựng những nỗi niềm. Đứng giữa hai bờ nông thôn và thành thị, Ngọc Giao đã để cho nhân vật vừa thể hiện được suy nghĩ cảm xúc chủ quan và chứng kiến những thân phận ở nông thôn một cách khách quan, nhân vật Thái vừa là người trong cuộc vừa là người ngoài cuộc. Đó cũng là điểm nhìn khác của Ngọc Giao so với các nhà văn khác cũng viết về nông thôn và người nông dân.

Đặc biệt, miêu tả nông thôn và nông dân trong thể đối lập giữa thời bình và thời chiến, Ngọc Giao đã thể hiện rõ sự thương cảm sâu sắc với số phận những người nông dân bị tước đi đất đai nhà cửa, sống lay lắt dưới họng súng kẻ thù, phiêu bạt tản cư nơi đất khách quê người nhưng sự gắn bó nghĩa tình với quê hương, với đất đai vẫn da diết và thống thiết trong tiểu thuyết *Đất*. Người nông dân bao năm lam lũ, cần cù bên lũy tre làng nghĩa tình sâu nặng. Chẳng thế mà anh Xã Bèo khi nghe tin sẽ phải đi tham gia phá hoại trước khi tản cư đã vô cùng thất vọng, xót xa: "Cần chặt môi, anh nắm một túm cỏ nhỏ bật lên. Và tần mẩn, anh đưa túm cỏ lên mũi ngửi. Mùi cỏ gấu thơm và mùi đất cũng thơm. Anh Xã mân mê tảng đất bám vào rễ cỏ. Anh thấy màu đất đỏ tươi, thoảng mùi hương kì dị: mùi đất tổ tiên truyền lại, đã qua bao đời kiếp, đượm mồ hôi cực khổ, và hiện giờ là cơ nghiệp của anh" [10, tr.9]. Nỗi đau rời bỏ quê hương như bị ai chém anh, chém những người máu mủ của anh. Rồi nước mắt anh ứa ra, từng giọt rơi xuống má với biết bao thương yêu, nhớ nhung, đau xót. Gia đình Xã Bèo bịn rịn chia tay hàng xóm lên đường tản cư.

Sau những tháng ngày tàn cư cơ cực cố gắng làm bạn với đất đai trong sự cuơ mang của đồng bào miền núi, niềm vui được sống trên mảnh đất quê nhà khiến anh phấn chấn và cũng không quên nhớ nơi đã bao bọc mình lúc tha phương. Thở rồi, ngang trái lại ập trên đầu anh Xã. Trương Dần - tay sai của địch và giặc Tây đã ngang nhiên bắt cả trâu lẫn nghé. Kêu gào, chống chọi để đòi nghé, lính Tây dám nổ súng bắn nhưng may con nghé trúng đạn bên người chị Xã... Phương tiện sản xuất nuôi sống không còn, nguy hiểm rình rập mạng sống, Xã Bèo bắn loạn và nhiều đêm mất ngủ. Nỗi đau lại theo sát bám chặt ghì người nông dân xuống sát đất. Bất công ngang trái mà không làm gì được, một nỗi sợ hãi giăng kín tâm hồn người nông dân nô lệ. Vợ chồng Xã Bèo phải đau đớn kéo cày thay trâu mà giữ đất, giữ lấy cuộc sống mong manh đầy bất trắc. Thân phận người nông dân bị vùi dập không khác gì con vật bên những nguy cơ, cái chết luôn nom nớp bên mình.

Nỗi khổ của người dân sống trong cảnh nô lệ vẫn cứ rình rập đe dọa và kìm kẹp biết bao những người nông dân như Xã Bèo. Những đoàn tàu xám xịt vẫn chạy rầm rập chở súng đạn chạy qua làng, trên trời những chiếc phi cơ vẫn từ phương Bắc bay về. Trong nỗi thất vọng tràn trề, nỗi đau khôn tả xiết, vợ chồng Xã Bèo vẫn không bỏ cuộc. Được cày bừa, làm ăn trên đất quê nhà dù có cực khổ đến mấy vẫn bám lấy đất, dựa vào đất để mà sống. Anh vẫn nhìn về "những vạch mây đỏ chói dựng thẳng tắp ở chân trời như bức thành trì vô tận, tóc anh nhuộm nắng tươi vừa hắt sáng trên cánh đồng không" [10, tr.167]. Tiếng chim Băt cô trói cột vẫn vang lên như nỗi đau của người nông dân còn đó ai oán trời cao với một lòng cảm thông, xót thương đứt ruột, khắc khoải mà Ngọc Giao dành cho những người nông dân chân lấm tay bùn thiết tha với đồng ruộng, quê hương.

Viết về số phận những người nông dân trong chiến tranh, Ngọc Giao đã thể hiện sự thấu cảm độc đáo và xúc động. Nhà văn đã lựa chọn vấn đề rất đời thường mà gắn bó sâu nặng: Đất và người nông dân. Với cái nhìn khách quan, chân tình, trân trọng và cảm thông sâu sắc, Ngọc Giao đã tái hiện xúc động bức tranh về cuộc sống của người dân ở vùng tẻ với những khó khăn, nguy hiểm và tình cảm sâu nặng với quê hương, đất đai và đồng ruộng. Có điểm tương đồng với hình ảnh những người nông dân trong tác phẩm *Làng* của Kim Lân nhưng vượt qua những giới hạn của sự cường tỏa, kìm kẹp của kẻ thù, những khó khăn trong việc tiếp cận đối tượng phản ánh, Ngọc Giao đã dũng cảm và ít né tránh để dùng ngòi bút như một vũ khí phản ánh chân xác hiện thực số phận người nông dân trong chiến tranh với biết bao mất mát, đau đớn, dằn vặt khi phải li hương và nghị lực sống, quyết tâm giữ đất, giữ quê hương, dũng cảm đối diện với kẻ thù, giành giật lại sự sống, giữ lấy hồn cốt, bản quán, quê hương. Điều đó tạo nên nét đặc sắc nhân văn của Ngọc Giao khi viết về người nông dân trong văn học Việt Nam hiện đại.

4. Kết luận

Như vậy, bên cạnh một hình ảnh nông thôn yên bình với tình người chất phác, hồn hậu, nghĩa tình, mang chiều sâu văn hóa làng xã là nơi trở về an ủi những người con xa xứ rồi quê đi làm ăn kiếm sống thì văn xuôi Ngọc Giao còn cho thấy một thôn quê với những hệ lụy trong chiến tranh. Người nông dân trong văn xuôi Ngọc Giao không chỉ có cuộc sống đói nghèo và chịu sự áp bức như người nông dân trong tác phẩm của Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Kim Lân. Họ cũng không phải là hình ảnh người nông dân bị tha hóa như trong văn xuôi Nam Cao, cũng không giống tinh thần kháng chiến của người nông dân trong văn xuôi Nguyễn Văn Bổng hay mang những nét văn hóa giống người nông dân trong sáng tác của Bùi Hiển. Người nông dân trong văn xuôi Ngọc Giao được nhìn từ những giá trị truyền thống và biến đổi trong bối cảnh thuộc địa. Đặc biệt là hình ảnh người nông dân ở nông thôn trong "vùng tẻ" với những nét đặc trưng của làng quê Việt và sự tàn lụi, hủy diệt do chiến tranh gây ra - hình ảnh làng Mậu Đức với nhiều kỷ niệm. Đó là sự phản ánh chân thực và sinh động cuộc sống và số phận của người nông dân sống trong vùng tẻ với những ý hướng tích cực đáng trân trọng. Ở đó có những số phận người nông dân với bi kịch của những con người yêu đất, yêu làng nhưng bị tước đi quyền sở hữu đất đai để rồi sống cam chịu trong nước mắt. Trong văn xuôi Ngọc Giao, người nông dân cũng hiện lên

trong mối quan hệ gắn bó sâu nặng với mảnh đất ân tình, giản dị, thuần phác cùng những ước mơ đơn sơ thanh sạch. Đó là những số phận nghèo khổ với nhiều bi kịch. Họ là nạn nhân của chiến tranh, cuộc sống bần hàn, khổ cực đến cùng đường nhưng luôn cố gắng tìm mọi cách để làm chủ nhân của đồng ruộng, của quê hương. Nhưng cuộc sống phức tạp, trớ trêu vẫn còn đó nhiều thân phận đa đoan, chịu nhiều oan khiên vất vả. Một sự ám ảnh về những nỗi đau còn chưa tìm ra lối thoát vẫn vằng vắt đâu đó trên những trang giấy xen lẫn những ước mơ hoài bão, hi vọng mong manh và quyết tâm, nghị lực đang nhen nhóm dưới cái nhìn đầy cảm thương, nhân ái của nhà văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. H. T. Nghiem, "Lessons learned ethics in Ngoc Giao's prose character," *Journal of Education and Society*, no. 11, pp. 33-37, 2017.
- [2] T. H. T. Nghiem, "Formation basis of Ngoc Giao's prose characteristics," *TNU Journal of Science and Technology*, no. 03, pp. 3-8, 2018.
- [3] T. H. T. Nghiem, "The art of character building in writings by Ngoc Giao," *VietNam Journal of Social science Manpower*, no. 03, pp. 90-97, 2018.
- [4] T. H. T. Nghiem, "Critical inspiration in Ngoc Giao's prose," *Journal of Education and Society*, no. 85, pp. 28-31, 2018.
- [5] T. H. T. Nghiem, "Love in Ngoc Giao's prose," *Culture and Arts Magazine*, no. 409, pp. 89-93, 2018.
- [6] T. H. T. Nghiem, "Image of intelligent people in Ngoc Giao prose," *TNU Journal of Science and Technology*, no. 07/1, pp. 162-167, 2020.
- [7] Ngoc Giao, *Ben Do Rung*. Literature Publishing, Hanoi, 2012.
- [8] Ngoc Giao, *PhanHuong*. Literature Publishing, Hanoi, 2010.
- [9] Ngoc Giao, *Short and signed novels*. Publishing Association of Writers, Hanoi, 2001.
- [10] Ngoc Giao, *Dat*. Cay Thong Publishing, Hanoi, 1950.